

**PHỤ LỤC HỢP ĐỒNG CUNG CẤP VÀ SỬ DỤNG DỊCH VỤ
VIỄN THÔNG**

Số: 06

Dịch vụ Điện thoại cố định - Gigafone

(Kèm theo Hợp đồng số: 005076/2022/HO/MSP ký ngày 22/06/2022)

Hotline: 1900 2020

Hôm nay, ngày 14 tháng 07 năm 2025 tại Thành phố Hồ Chí Minh, chúng tôi gồm:

BÊN SỬ DỤNG DỊCH VỤ: CÔNG TY TNHH TAZA GROUP

Người đại diện: (Bà) Trần Thị Tố Uyên

Chức vụ: Tổng giám đốc

CCCD/Hộ chiếu: 045192011600

☐ Không có

☐ Không cung cấp

Ngày cấp: 19/08/2022

Nơi cấp: Cục Cảnh Sát

Theo giấy ủy quyền số: |.....|

Giấy CNĐKKD số: 0314598951

Cấp ngày: 28/08/2017

Nơi cấp: Thành phố Hồ Chí Minh

Số tài khoản: |.....| Tại Ngân hàng: |.....|

Mã số thuế: 0314598951

☐ Không có

☐ Không cung cấp

Nơi cấp: |Sở KH&ĐT Thành phố Hồ Chí Minh

Mã đơn vị gắn với NSNN:

☐ Không có

☐ Không cung cấp

Điện thoại: 02873003689 Di động (bắt buộc): 0977272967, 0943589907

Email: ketoan.tazaspa@gmail.com; marketing.tazaspa@gmail.com; ketoancn.danang@tazagroup.vn

Sau đây gọi tắt là Khách Hàng

BÊN CUNG CẤP DỊCH VỤ: CÔNG TY CỔ PHẦN HẠ TẦNG VIỄN THÔNG CMC

Người đại diện: (Ông) Lê Đăng Hoàng

Chức vụ: Giám đốc Khối ME

Theo giấy ủy quyền số: 147/2025/QĐ/CMCTEL ký ngày 01/05/2025

Giấy CNĐKKD số: 0102900049

Cấp ngày: 05/09/2008

Nơi cấp: Thành phố Hà Nội

Số tài khoản: 002241560001 - Tại Ngân Hàng TNHH Một Thành Viên HSBC (Việt Nam) – CN Hà Nội

Mã số thuế: 0102900049

Nơi cấp: Thành phố Hà Nội

Điện thoại: 024/028-710 66666

Fax: 024/028-710 66666

Website: <http://www.cmctelecom.vn>

Sau đây gọi tắt là CMC Telecom.

Hai bên cùng thỏa thuận, thống nhất các điều khoản sau đây:

Điều 1: Địa chỉ lắp đặt

Địa chỉ lắp đặt dịch vụ: 1012-1014 Quang Trung, Phường Thông Tây Hội, Thành phố Hồ Chí Minh

Email nhận thông báo cước: marketing.tazaspa@gmail.com; it@tazagroup.vn; ketoan@tazagroup.vn; ketoan.tazaspa@gmail.com

CMC Telecom sẽ cung cấp dịch vụ cho Khách Hàng sau 01 ngày kể từ ngày Phụ Lục hợp đồng có hiệu lực.

Điều 2: Dịch vụ cung cấp và giá cước

2.1 Dịch vụ cung cấp.

Mô tả dịch vụ: Dịch vụ Gigafone là Dịch vụ Điện thoại cố định trên nền tảng Internet.

STT	Dịch vụ	Số lượng TB	Số đăng ký
01	Điện thoại cố định Gigafone	10	02871225586 02871226286 02871228086 02871230086 02871230986 02871231586 02871233186 02871235086 02871236386 02871237586

Mục đích sử dụng dịch vụ:

☒ Thực hiện cuộc gọi quảng cáo

☒ Cung cấp thông tin về chăm sóc khách hàng

☐ Mục đích khác: [.....]

Lưu ý: Số hiển thị khi Khách Hàng thực hiện cuộc gọi ra (CLID) bắt buộc là số điện thoại đã đăng ký.

Các dịch vụ giá trị gia tăng miễn phí (phụ thuộc thiết bị đầu cuối của Khách Hàng)

STT	Tên dịch vụ	STT	Tên dịch vụ
1	Từ chối cuộc gọi nặc danh, từ chối một nhóm cuộc gọi	9	Cho phép gọi vào trực tiếp tới 1 máy và bỏ qua lời chào
2	Chuyển cuộc gọi vào 1 số máy khác trong trường hợp bận máy, không có tín hiệu trả lời...	10	Cấu hình cho phép thực hiện các cuộc gọi nhanh
3	Hiện số gọi đến trên máy điện thoại nhận	11	Dịch vụ chống làm phiền, khi bật tính năng này, các cuộc gọi đến sẽ bị chặn lại

4	Nhóm các số thành 1 số duy nhất đại diện		12	Thiết lập cuộc gọi hội nghị khi người tham gia gọi đến một số điện thoại đã định trước	
5	Tự động trả lời và chuyển cuộc gọi đến các máy nhánh		13	Cho phép người dùng tạm ngưng thoại trên 1 máy và tiếp tục thoại trên 1 máy khác	
6	Giới hạn thời gian gọi		14	Gọi 3 bên, 3 người cùng nói chuyện một lúc	
7	Chuyển đàm thoại đang diễn ra tới 1 số máy khác		15	Tạo các nhóm (profile) cho từng số điện thoại	
8	Chặn hướng gọi theo yêu cầu		16	Truy tìm cuộc gọi	

(Khách Hàng đánh dấu X vào ô lựa chọn dịch vụ)

2.2 Giá cước

Bảng giá cước dịch vụ: Bao gồm VAT 10%

Giá cước	Đơn vị: VNĐ
Đơn giá phí duy trì hàng tháng (tính trên mỗi đầu số)	22.000
Tổng phí duy trì hàng tháng	220.000

Giá cước		Đơn vị: VNĐ		
		Block 6s	+1s	1 min
Cố định nội hạt	Thuê bao/tháng	22.000		
	Gọi nội hạt/phút	220		
Cố định liên tỉnh	Liên tỉnh nội mạng	82,5	13,75	825
	Liên tỉnh khác mạng	82,5	13,75	825
Di động		102,3	17,05	1.023

Mức cước sử dụng của Khách Hàng trong tháng dự kiến (Khách Hàng đánh dấu X vào ô lựa chọn)

- ☐ Dưới 5,000,000 đ/ tháng
☐ Từ 5,000,000 đ/ tháng – 10,000,000đ/ tháng
☐ Từ 10,000,000đ/ tháng – 20,000,000đ/ tháng
☒ Trên 20,000,000đ/ tháng

Đăng kí hạn mức cước quốc tế:

- ☒ Không cho phép thực hiện các cuộc gọi đi quốc tế
☐ Dưới 2,000,000 đ/ tháng
☐ Từ 2,000,000 đ/ tháng – 5,000,000đ/ tháng

☐ Từ 5,000,000đ/ tháng – 10,000,000đ/ tháng

☐ Trên 10,000,000đ/ tháng

CMC Telecom thiết lập chế độ cảnh báo theo mức sử dụng tối đa trong tháng dự kiến của Khách Hàng và gửi thông báo trong trường hợp Khách Hàng dùng tới mức cước tương ứng.

Hai bên thống nhất cấu trúc số chủ gọi và bị gọi thực hiện như sau:

- Theo quy định hiện hành của Bộ Thông Tin Truyền Thông (nếu có)
- Quy định về số chủ gọi:
 - Số chủ gọi CMC Telecom có cấu trúc: 710xxxxx
 - Khách Hàng khai báo theo định dạng: CC+AC+SN - VD: 844710xxxxx
 - Trong đó: x có giá trị từ 0 → 9
- Đối với các cuộc gọi PSTN từ đầu số CMC Telecom đã cung cấp, nếu số chủ gọi có cấu trúc không đúng quy định, hai bên thống nhất coi các cuộc gọi này là cuộc gọi quốc tế chiều về để đối soát, thanh toán cước kết nối.
- Khách Hàng không được gán số chủ gọi không đúng với bản chất loại hình cuộc gọi, gây khó khăn cho công tác đối soát cước kết nối và ảnh hưởng tới quan hệ kinh tế giữa hai bên. Trong trường hợp phát hiện thấy vi phạm cam kết này, CMC Telecom có quyền tạm dừng kết nối cung cấp dịch vụ và thông báo cho bên vi phạm, Khách Hàng chịu toàn bộ trách nhiệm và chi phí phát sinh.

2.3 Thời hạn dịch vụ: Dịch vụ cung cấp theo phụ lục này có thời hạn là 01 năm kể từ ngày ký kết Phụ lục. Khi thời hạn dịch vụ đã hết nếu hai Bên không có yêu cầu chấm dứt dịch vụ thì phụ lục sẽ được tự động gia hạn 01 năm tiếp theo.

Điều 3: Bồi thường khuyến mại

Không áp dụng

Điều 4: Hoàn trả thiết bị

Không áp dụng

Điều 5: Xử lý cuộc gọi rác

Khách hàng cam kết thực hiện theo “Quy định tuân thủ của khách hàng sử dụng các dịch vụ tin nhắn, thư điện tử và cuộc gọi” đính kèm Phụ lục này.

Trường hợp có dấu hiệu nghi ngờ về phát tán cuộc gọi rác, CMC Telecom sẽ thông báo đến Khách Hàng. Khách Hàng có trách nhiệm thông tin và phối hợp với CMC Telecom để xác minh vụ việc. Trường hợp nghiêm trọng có khả năng ảnh hưởng hệ thống CMC Telecom, CMC Telecom sẽ tạm khóa thuê bao để giữ ổn định cho hệ thống của CMC Telecom, sau đó sẽ thông báo đến Khách Hàng để hai Bên phối hợp giải quyết.

Nếu kết quả xác minh chứng minh Khách Hàng thực hiện cuộc gọi rác, hoặc Khách Hàng không hợp tác với CMC Telecom xác minh, xử lý vụ việc, CMC Telecom, bằng quyền tự quyết của mình, có quyền:

- Tạm ngừng Dịch vụ;
- Thu hồi các thuê bao vi phạm hoặc có dấu hiệu vi phạm;
- Chấm dứt Hợp đồng.

Điều 6: Tạm dừng dịch vụ

Ngoài các trường hợp tạm dừng Dịch vụ quy định trong Hợp Đồng, CMC Telecom có quyền tạm dừng một phần hoặc toàn bộ Dịch vụ trong những trường hợp sau:

- a) Có phản ánh, khiếu nại về tình trạng cuộc gọi rác từ số thuê bao của Khách Hàng với tần suất cao.
- b) Khách Hàng có hành vi kinh doanh trái phép dịch vụ VoIP quốc tế hoặc có dấu hiệu gian lận cước viễn thông.
- c) Khách Hàng sử dụng dịch vụ CMC Telecom cung cấp để cung cấp dịch vụ Voice OTP quốc tế hoặc chuyển vùng Quốc tế gian lận.
- d) Khách Hàng vi phạm quy định pháp luật về chống cuộc gọi rác mà chế tài áp dụng cho vi phạm là tạm ngừng Dịch vụ.

Điều 7: Điều khoản khác

Thông tin hỗ trợ chăm sóc Khách Hàng và phản ánh khiếu nại: **Hotline 1900.2020**

Phụ lục này là một phần không thể tách rời với Hợp đồng cung cấp và sử dụng dịch vụ viễn thông số 005076/2022/HO/MSP ký ngày 22/06/2022 đã ký. Các bên đồng ý rằng các điều khoản trong Hợp đồng nêu trên được áp dụng để điều chỉnh quan hệ giữa hai bên liên quan tới dịch vụ tại Phụ lục này.

Phụ lục này có hiệu lực từ ngày hai bên ký, đóng dấu. Phụ lục được lập thành ba (03) bản. CMC Telecom giữ hai (02) bản, Khách Hàng giữ một (01) bản.

ĐẠI DIỆN KHÁCH HÀNG

ĐẠI DIỆN CMC TELECOM

TRẦN THỊ TÓ UYÊN

LÊ ĐĂNG HOÀNG